

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày: 06 – 01 – 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Thị Túy Phụng.

2. Lê Thị Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 12 năm 2021 và 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 408/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 442/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn S., sinh năm 1982 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú: Xóm L, xã P, huyện B, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá Q và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị D và 02 người con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 14/8/2020 bị Công an phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền theo Quyết định số 497/QĐ-XPVPHC.

Nhân thân: Ngày 25/4/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã D xử phạt 04 tháng 11 ngày tù về tội Đánh bạc theo Bản án số 150/2014/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 06/6/2021, từ ngày 07/6/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, ngày 30/12/2021 bị bắt, tạm giam cho đến nay.

2. Lê Văn Đ, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: Thôn C, thị trấn M, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi tạm trú: Tổ X, khu phố T, phường P, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P (đã chết); có vợ tên Trịnh Thị H2 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 06/6/2021, từ ngày 07/6/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

3. Nguyễn Kế P., sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Thuận; nơi thường trú: tổ Q, khu D, phường P, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B. và bà Nguyễn Thị Thùy N.; có vợ tên Nguyễn Thanh T. và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 06/6/2021, từ ngày 07/6/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

4. Đỗ Hùng D, sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: khu phố K, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ tên Nguyễn Thế H (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 06/6/2021, từ ngày 07/6/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Hoàng Văn X, Đinh Văn B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/5/2021, tại khu vực tổ R, khu phố B, phường C, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (bãi xe bên cạnh cây xăng Tân Vạn), các bị cáo Nguyễn Kế P., Lê Văn Đ, Đỗ Hùng D và đối tượng tên Q cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền hình thức bài phỏm (sau đó đối tượng Q bỏ đi và Phạm Văn S. vào thế chỗ). Cách thức chơi như sau: Người chơi đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, những người còn lại được chia 9 lá, các lá bài dư được đặt ở giữa, người chơi đầu tiên sẽ đánh ra 1 lá bài, người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang có tạo thành phỏm (ba lá theo thứ tự liên tiếp hoặc ba lá cùng số, ví dụ: 345, 666, JQK,...), nếu người tiếp theo không ăn lá bài đó thì sẽ phải bốc 1 lá bài dư, sau khi ăn bài hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra 1 lá bài cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng ván bài sẽ kết thúc khi trong bàn có 1 người chơi ù (có đủ 03 phỏm), nếu trong bàn không có ai ù, sau 4 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả phỏm mình đang có, sau đó gửi các lá bài có thể gửi vào phỏm của những người chơi đã hạ bài rồi mới đánh quân cuối cùng, các quân bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài. Theo quy ước các lá bài số từ 02 đến 10 tương ứng với 02 đến 10 điểm, các lá bài J, Q, K được tính lần lượt là 11, 12 và 13 điểm, sau khi cộng các lá bài còn lại thì người thấp điểm nhất là người thắng. Số

tiền cược mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 250.000 đồng, người chơi về nhất sẽ thắng tất cả người chơi còn lại, về nhì thua 50.000 đồng, về ba thua 100.000 đồng, về thứ tư thua 150.000 đồng, nếu cháy là không có phỏm thì chung 200.000 đồng, nếu có người ù thì 3 người còn lại chung 250.000 đồng cho người ù. Các bị cáo chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị can sử dụng đánh bạc như sau:

- Lê Văn Đ mang theo và sử dụng 6.050.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 5.750.000 đồng.

- Nguyễn Kế P. mang theo và sử dụng 2.100.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thắng 400.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 2.500.000 đồng.

- Đỗ Hùng D mang theo 3.900.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thắng 600.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 2.100.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc và 2.400.000 đồng là tiền không sử dụng đánh bạc.

- Phạm Văn S. mang theo và sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 700.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.050.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 13.450.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa hình chữ nhật màu đỏ kích thước 61x42cm; 06 cái ghế nhựa màu xanh kích thước 29x30cm.

Cáo trạng số: 404/CT-VKS-TA ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Phạm Văn S., Lê Văn Đ, Nguyễn Kế P., Đỗ Hùng D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Kế P., Đỗ Hùng D.

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn S..

Xử phạt các bị cáo như sau: Phạm Văn S. từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; bị cáo Lê Văn Đ từ 23 triệu đồng đến 27 triệu đồng; bị cáo Nguyễn Kế P. Từ 23 triệu đồng đến 27 triệu đồng; bị cáo Đỗ Hùng D từ 23 triệu đồng đến 27 triệu đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa hình chữ nhật màu đỏ kích thước 61x42cm; 06 cái ghế nhựa màu xanh kích thước 29x30cm là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 11.050.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Số tiền 2.400.000 đồng của bị cáo Đỗ Hùng D không sử dụng đánh bạc nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng, thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa đổi bản thân và hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/5/2021, tại bãi xe bên cạnh cây xăng Tân Vạn thuộc khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Kế P., Lê Văn Đ, Đỗ Hùng D, Phạm Văn S. cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài phỏm thì bị phát hiện, bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.050.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì đam mê cờ bạc nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Văn S. có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội “Đánh bạc”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt các bị cáo. Trừ bị cáo Phạm Văn S. thì các bị cáo còn lại đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, bị cáo D. được tặng thưởng giấy khen vì có thành tích tốt khi tham gia tình nguyện phòng chống dịch bệnh Covid-19, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể, các bị cáo đều là người thực hành và có vai trò ngang nhau. Các bị cáo Nguyễn Kế P., Lê Văn Đ, Đỗ Hùng D có nơi cư trú rõ ràng, sử dụng số tiền đánh bạc không lớn, hiện các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Phạm Văn S. có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội “Đánh bạc” vào năm 2014, đến năm 2020 tiếp tục bị Công an phường Bình Chuẩn xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, do đó cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo S là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử sẽ điều chỉnh cho phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa hình chữ nhật màu đỏ kích thước 61x42cm; 06 cái ghế nhựa màu xanh kích thước 29x30cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 11.050.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 2.400.000 đồng của bị cáo Đỗ Hùng D, quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn S.;

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Kế P., Lê Văn Đ, Đỗ Hùng D;

- Điều 106, Điều 136 và Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn S., Nguyễn Kế P., Lê Văn Đ và Đỗ Hùng D phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn S. 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 29/5/2021 đến ngày 06/6/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Kế P. 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hùng D 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa hình chữ nhật màu đỏ kích thước 61x42cm; 06 cái ghế nhựa màu xanh kích thước 29x30cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.050.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Hùng D số tiền 2.400.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2021 và ủy nhiệm chi ngày 05/11/2021)

3. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Quang Ngọc Nhân